

Số: 130/QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Điện lực miền Bắc  
giai đoạn 2017 - 2020**

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 205/2013/NĐ-CP ngày 06/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 14/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 197/NQ-HĐTV ngày 29/6/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về thông qua Đề án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020 của các Tổng công ty thuộc EVN;

Xét đề nghị của Tổng công ty Điện lực miền Bắc tại Công văn số 1540/EVNNPC-TC&NS ngày 19/4/2017 về Đề án sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2017 - 2020;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề án sắp xếp, tái cơ cấu Tổng công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2017 - 2020” với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

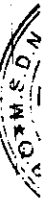
Xây dựng Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) thành Tổng công ty mạnh, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao, nâng cao năng suất lao động, hoạt động hiệu quả, bền vững trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam; đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định cho các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn hoạt động; tạo dựng thành công hình ảnh một doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, phục vụ khách hàng với chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn.

**II. NỘI DUNG**

1. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất, phân phối và kinh doanh mua bán điện năng;
- Xuất nhập khẩu điện năng;



- Đầu tư phát triển lưới điện có tính chất phân phối; các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các công trình thủy điện vừa và nhỏ;

- Quản lý vận hành, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp thiết bị điện, cơ khí, điều khiển, tự động hoá thuộc các công trình lưới điện đến cấp điện áp 110kV và các công trình lưới điện 220kV có tính chất phân phối;

- Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; kiểm định an toàn kỹ thuật cho các thiết bị, dụng cụ điện.

- Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường điện, dụng cụ đo lường điện, trang thiết bị điện, bảo vệ, điều khiển;

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho quản lý, vận hành, sửa chữa lưới điện.

- Tư vấn quy hoạch điện lực; khảo sát, thiết kế; tư vấn quản lý dự án; tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, lập dự toán và giám sát thi công các công trình đường dây và trạm biến áp, các công trình thủy điện vừa và nhỏ.

b) Ngành, nghề liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất, xuất nhập khẩu, kinh doanh vật tư, thiết bị ngành điện, thiết bị viễn thông-công nghệ thông tin;

- Xây lắp, giám sát lắp đặt thiết bị các công trình đường dây và trạm biến áp, thiết bị viễn thông-công nghệ thông tin;

- Tư vấn khảo sát, thiết kế; tư vấn quản lý dự án; tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, lập dự toán và giám sát thi công các công trình viễn thông-công nghệ thông tin, các công trình công nghiệp và dân dụng;

- Tư vấn, thiết kế, lắp đặt, giám sát, cấu hình, kết nối mở rộng phần cứng và phần mềm của hệ thống SCADA/DMS, các hệ thống tự động hóa lưới điện, lưới điện thông minh. Tư vấn giải pháp công nghệ tiết kiệm năng lượng và tư vấn thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng;

- Hoạt động tự động hoá và điều khiển; Quản lý vận hành, xử lý sự cố, bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế, nâng cấp hệ thống SCADA/DMS. Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin từ hệ thống SCADA. Kết nối và trao đổi cơ sở dữ liệu với các hệ thống khai thác dữ liệu khác; Đào tạo về lĩnh vực SCADA/DMS, tự động hóa lưới điện, lưới điện thông minh, vận hành các trung tâm điều khiển xa.

- Kinh doanh các dịch vụ công nghệ thông tin: Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; xuất bản phần mềm; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; cổng thông tin; thiết kế trang web; Đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và viễn thông chuyên ngành.

- Hoạt động của các cơ sở điều dưỡng;

- Dịch vụ vận tải phục vụ sản xuất kinh doanh; cho thuê xe có động cơ; cho thuê tài sản, cơ sở hạ tầng điện lực;

- Dịch vụ huấn luyện an toàn lao động.

- Bán buôn các thiết bị đun nước nóng dùng năng lượng mặt trời và các thiết bị tiết kiệm năng lượng điện khác.

10  
T  
IÊN  
ĐI

- Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);

- Dịch vụ chăm sóc khách hàng sử dụng điện; dịch vụ chăm sóc khách hàng trong các lĩnh vực khác; dịch vụ tư vấn về phát triển khách hàng sử dụng điện, đánh giá sự hài lòng của khách hàng; cung cấp thông tin về điện cho khách hàng; đào tạo về lĩnh vực chăm sóc khách hàng.

2. Kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu các đơn vị thành viên của EVNNPC giai đoạn 2017 - 2020

a) Công ty mẹ - EVNNPC tiếp tục là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Các đơn vị giữ nguyên tổ chức, cơ chế hoạt động và nằm trong cơ cấu Công ty mẹ - EVNNPC:

- Công ty Điện lực Bắc Cạn;
- Công ty Điện lực Bắc Giang;
- Công ty Điện lực Bắc Ninh;
- Công ty Điện lực Cao Bằng;
- Công ty Điện lực Điện Biên;
- Công ty Điện lực Hà Giang;
- Công ty Điện lực Hà Nam;
- Công ty Điện lực Hà Tĩnh;
- Công ty Điện lực Hòa Bình;
- Công ty Điện lực Hưng Yên;
- Công ty Điện lực Lai Châu;
- Công ty Điện lực Lạng Sơn;
- Công ty Điện lực Lào Cai;
- Công ty Điện lực Nam Định;
- Công ty Điện lực Nghệ An;
- Công ty Điện lực Phú Thọ;
- Công ty Điện lực Quảng Ninh;
- Công ty Điện lực Sơn La;
- Công ty Điện lực Thái Bình;
- Công ty Điện lực Thái Nguyên;
- Công ty Điện lực Thanh Hóa;
- Công ty Điện lực Tuyên Quang;
- Công ty Điện lực Vĩnh Phúc;
- Công ty Điện lực Yên Bái;
- Công ty Lưới điện cao thế miền Bắc;
- Ban Quản lý dự án Lưới điện;
- Ban Quản lý dự án Phát triển điện lực;

- Công ty Công nghệ Thông tin Điện lực miền Bắc;
- Trung tâm Chăm sóc khách hàng;
- Trường Cao đẳng Điện lực miền Bắc (đổi tên từ Trường Cao đẳng nghề điện theo Quyết định số 695/QĐ-LĐTBXH ngày 18/5/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

c) Doanh nghiệp do EVNNPC nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Hải Phòng;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Hải Dương;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Ninh Bình;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thí nghiệm điện miền Bắc;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tư vấn điện miền Bắc;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khách sạn-Du lịch và Dịch vụ thương mại Điện lực;

d) Doanh nghiệp do EVNNPC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Điện lực Việt Trung;

d) Doanh nghiệp do EVNNPC nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống:

Cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy điện Sa Pa sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch cổ phần hóa.

e) EVNNPC thực hiện thoái toàn bộ vốn tại các doanh nghiệp theo các Nghị quyết số 75/NQ-HĐTV ngày 21/3/2017 và Nghị quyết số 346/NQ-HĐTV ngày 30/12/2016 của Hội đồng thành viên EVN, cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển điện miền Bắc 3.
- Công ty cổ phần Thiết bị điện miền Bắc.
- Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Chiến.
- Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh.
- Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Mỏ.
- Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Đông 4.
- Công ty cổ phần Thủy điện Hồ Bốn.
- Công ty cổ phần Xây lắp điện lực 1.
- Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Múc.
- Công ty cổ phần EVN Quốc tế (sau khi hoàn thành dự án Thủy điện Hạ Sê San 2).

g) Các sắp xếp khác:

- Thực hiện tách bạch về tổ chức và tách bạch về hạch toán khâu phân phối điện và kinh doanh bán lẻ điện cùng với cơ cấu tổ chức quản lý của EVNNPC theo phê duyệt của EVN.

- Thực hiện tách bạch tổ chức dịch vụ sửa chữa và quản lý vận hành lưới điện phân phối theo phê duyệt của EVN.

- Trước mắt, giữ nguyên mô hình tổ chức của các Công ty trong lĩnh vực tư vấn và thí nghiệm điện; nghiên cứu phương án chuyển chức năng nhiệm vụ của công tác dịch vụ sửa chữa vào thí nghiệm điện, báo cáo EVN.

3. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu về quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực như sau:

a) Cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế quản lý; tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ trong EVNNPC phù hợp với hệ thống quy chế quản lý nội bộ của EVN, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản lý tài chính của EVNNPC và các quy định của pháp luật hiện hành; triển khai thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp điện tử và Văn phòng điện tử trong EVNNPC theo kế hoạch triển khai chung trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

b) củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý, điều hành của Công ty mẹ- EVNNPC và các công ty con sau khi được EVN phê duyệt;

c) Duy trì tài chính lành mạnh, nâng cao năng lực quản trị tài chính kế toán; quản lý triệt để tài sản, nguồn vốn đảm bảo cân đối dòng tiền. Tăng cường thực hành tiết kiệm, quản lý chặt chẽ chi phí, nhất là chi phí gián tiếp, phấn đấu hạ giá thành sản phẩm và minh bạch chi phí đầu vào; đảm bảo hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu về hiệu quả kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, năng suất lao động, tiết kiệm và chống lãng phí đã được EVN phê duyệt cho EVNNPC tại Quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 về Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của EVNNPC (*chi tiết như Phụ lục 1 kèm theo*), Nghị quyết số 105/NQ-HĐTV ngày 21/4/2017 và Quyết định số 408/QĐ-EVN ngày 24/4/2017 của EVN về việc ban hành Chương trình tổng thể của EVN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 và giai đoạn 2016-2020;

d) Đổi mới cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng; quản lý sử dụng lao động hiệu quả, sắp xếp, tinh giảm biên chế lao động nhất là đội ngũ quản lý;

đ) Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;

e) Đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới vào công tác quản lý vận hành lưới điện phân phối và kinh doanh điện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động trong toàn EVNNPC; trong đó tập trung triển khai xây dựng các Trung tâm điều khiển, Trạm biến áp không người trực theo phê duyệt của EVN, kế hoạch lắp đặt công tơ điện tử có đo xa theo Nghị quyết số 337/NQ-HĐTV ngày 22/12/2016 của Hội đồng thành viên EVN (*chi tiết như Phụ lục 2 kèm theo*) và các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐTV ngày 03/02/2017 về Kế hoạch triển khai thực hiện Chủ đề năm 2017 và Quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 của Hội đồng thành viên EVN;

g) Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư;

h) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nội bộ; phòng chống tham nhũng, lãng phí; hàng năm, xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra, thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công khai, dân chủ trong mọi hoạt động để hạn chế đơn thư khiếu kiện;

i) Rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện xử lý các dự án, doanh nghiệp yếu kém, có dấu hiệu mất vốn, thua lỗ thuộc EVNNPC; đồng thời, tăng cường kiểm tra giám sát đối với các dự án, các doanh nghiệp này.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Tổng giám đốc EVN:

Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng thành viên EVN; kịp thời xử lý những vướng mắc nảy sinh hoặc báo cáo Hội đồng thành viên EVN những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

#### 2. Chủ tịch EVNNPC:

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu và các nội dung Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNNPC giai đoạn 2017 - 2020 trong toàn EVNNPC nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao từ EVNNPC đến các đơn vị thành viên, từ cán bộ lãnh đạo các đơn vị đến người lao động trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp, tái cơ cấu các đơn vị thành viên của EVNNPC giai đoạn 2017 - 2020 phù hợp với nội dung Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNNPC giai đoạn 2017 - 2020:

- Nghiêm túc thực hiện việc sắp xếp, tái cơ cấu theo quy định và lộ trình đã được phê duyệt;

- Xây dựng phương án thoái vốn của EVNNPC tại các đơn vị nêu tại điểm e khoản 2 Phần II Điều này theo lộ trình đã được EVN phê duyệt, trình EVN thông qua để thực hiện;

- Xây dựng phương án và lộ trình cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thủy điện Sa Pa; trình EVN thông qua, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện;

- Xây dựng phương án chuyển giao lưới điện 110kV từ 03 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Hải Phòng, Hải Dương, Ninh Bình về Công ty Lưới điện cao thế miền Bắc quản lý, trình EVN phê duyệt trong tháng 9/2017.

- Nghiên cứu mô hình, tổ chức, quản lý điều hành, sắp xếp lại và nâng cao năng lực các Ban Quản lý dự án của Công ty mẹ - EVNNPC (gồm cả công tác quản lý dự án tại các Công ty hạch toán phụ thuộc) và của các Công ty con, trình EVN trong tháng 9/2017;

- Rà soát, báo cáo EVN về chi phí đầu tư các Trung tâm điều khiển, Trạm biến áp không người trực của EVNNPC trong tháng 8/2017;

- Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình EVN phê duyệt các đề án, phương án khác nhằm thực hiện Đề án sắp xếp, tái cơ cấu EVNNPC giai đoạn 2017 - 2020.

c) Tập trung thực hiện tái cơ cấu quản trị doanh nghiệp theo các nội dung nêu tại khoản 3 Phần II Điều này; tiếp tục triển khai các nội dung về quản trị doanh nghiệp đã được EVN giao nhiệm vụ; đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của EVN nhưng chưa chỉ đạo thực hiện, giao EVNNPC xây dựng, báo cáo EVN xem xét, quyết định.

d) Thực hiện đăng ký bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh cho EVNNPC theo quy định pháp luật.

đ) Định kỳ hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý) báo cáo EVN tình hình, kết quả thực hiện Đề án này.

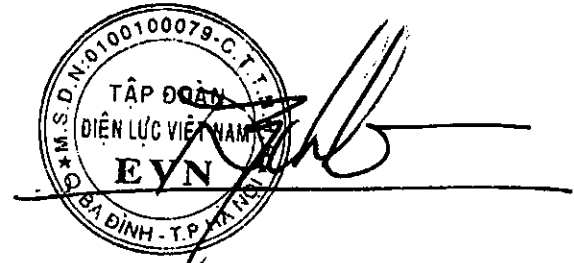
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Chánh Văn phòng, các Trưởng Ban của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Trưởng Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Tổng công ty Điện lực miền Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban CĐ ĐM&PTDN Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Hội đồng thành viên EVN;
- Ban ĐM&PTDN EVN;
- Các Phó Tổng giám đốc EVN;
- Đảng ủy EVN;
- Công đoàn ĐLVN;
- Kiểm soát viên EVN;
- Tổng công ty Điện lực miền Bắc;
- Văn phòng/các Ban EVN;
- Lưu: VT, TH.HĐTV, TC&NS.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH**



**Dương Quang Thành**

**Phụ lục 1: Các chỉ tiêu về hiệu quả kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, năng suất lao động của Tổng công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2017 – 2020**

(Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-EVN ngày 31/7/2017 của Hội đồng thành viên EVN)

**1. Chỉ tiêu nâng cao hiệu quả kinh doanh**

	Chỉ tiêu		Đơn vị	2017	2018	2019	2020
1	Tồn thất		%	6,02	5,68	5,34	5,00
2	Tỷ lệ thu tiền điện		%	99,7	99,7	99,7	99,7
3	Chỉ số độ tin cậy						
	MAIFI		lần	2,43	2,23	2,06	2,00
	SAIDI		phút	1.389	973	681	511
	SAIFI		lần	15,22	12,94	11,00	9,00
4	Suất sự cố lưới điện						
	ĐZ 110 kV	Kéo dài		0,788	0,701	0,624	0,555
		Thoáng qua		0,788	0,701	0,624	0,555
	Trạm biến áp 110 kV			0,196	0,167	0,142	0,121
5	Chỉ số tiếp cận điện năng		ngày	10	10	10	10

**2. Chỉ tiêu nâng cao năng suất lao động**

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020
Điện thương phẩm/lao động (triệu kWh/lao động)	2,26	2,58	2,94	3,35
Số lượng khách hàng/lao động	392	416	442	470

**3. Chỉ tiêu nâng cao hiệu quả tài chính**

- EVNNPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao.
- Hệ số bảo toàn vốn  $\geq 1$ ;
- Khả năng thanh toán ngắn hạn  $> 1$ ;
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)  $\geq 1\%$ ;
- Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu  $\leq 3$  lần;



#### **4. Chỉ tiêu nâng cao năng lực quản lý kỹ thuật**

- Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVNNPC đảm bảo tiêu chí N-1.
- Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.

**Phụ lục 2: Các chỉ tiêu về kế hoạch lắp đặt công tơ điện tử có đo xa của  
Tổng công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2017 – 2020**  
*(Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-EVN ngày 31/7/2017 của Hội đồng thành viên EVN)*

**Kế hoạch lắp đặt công tơ điện tử có đo xa của EVNNPC giai đoạn 2017-2020**

1. Đến hết năm 2017, hoàn thành triển khai lắp đặt 100% công tơ điện tử có đo xa cho tất cả công tơ ranh giới, đầu nguồn phục vụ giao nhận điện giữa các đơn vị trực thuộc EVNNPC, công tơ tổng trạm biến áp công cộng, công tơ bán điện khách hàng trạm biến áp chuyên dùng.

2. Số lượng công tơ điện tử có đo xa đối với các khách hàng sau trạm biến áp công cộng lắp đặt đến hết năm 2020 của EVNNPC là: 3.739.700 công tơ.

